

Ban hành kèm theo Thông tư số
20/2018/TT-BTNMT ngày 08/11/2018 của Bộ
Tài nguyên và Môi trường

**KẾT QUẢ ĐĂNG KÝ, CẤP GIẤY CHỨNG NHẬN
QUYỀN SỬ DỤNG ĐẤT, QUYỀN SỞ HỮU NHÀ Ở
VÀ**

CHIA THEO LOẠI ĐẤT

Đơn vị báo cáo: Sở Tài
nguyên và Môi trường tỉnh,
thành phố...

Đơn vị nhận báo cáo:

- Vụ Kế hoạch - Tài chính;

- Tổng cục Quản lý đất đai

[illegible]

[illegible]

Ngày...tháng...năm...

Người lập biểu

(Ký, họ tên)

Người kiểm tra biểu

(ký, họ tên)

Thủ trưởng đơn vị

(Ký, đóng dấu, họ tên)

Biểu số: 02/STNMT. Kết quả đăng ký, cấp giấy chứng nhận quyền sử dụng đất quyền sở hữu nhà ở và tài sản khác gắn liền với đất chia theo loại đất

1. Phạm vi thống kê

Thống kê kết quả đăng ký, cấp giấy chứng nhận quyền sử dụng đất, quyền sở hữu nhà ở và tài sản gắn liền với đất (gọi chung là giấy chứng nhận quyền sử dụng đất) của tỉnh, thành phố trực thuộc trung ương chia theo từng loại đất lũy kế đến ngày 31/12 năm báo cáo.

2. Cách ghi biểu

Cột B: ghi loại đất thực hiện đăng ký, cấp giấy chứng nhận quyền sử dụng đất;

Cột 1, 2: ghi diện tích, số thửa đất cần cấp giấy chứng nhận quyền sử dụng đất tương ứng với loại đất ghi ở cột B;

Cột 3, 4: ghi diện tích đã đăng ký, đã cấp giấy chứng nhận theo bản đồ địa chính và theo các tài liệu khác;

Cột 5, 6: ghi số giấy chứng nhận quyền sử dụng đất đã đăng ký, đã cấp theo bản đồ địa chính và theo các tài liệu khác;

Cột 7: ghi số thửa đã đăng ký, đã cấp giấy chứng nhận quyền sử dụng đất;

Cột 8: ghi số thửa đã đăng ký, chưa cấp giấy chứng nhận quyền sử dụng đất;

Cột 9: ghi số thửa đã đăng ký, không đủ điều kiện cấp giấy chứng nhận quyền sử dụng đất;

Cột 10: ghi số thửa chưa đăng ký, chưa cấp giấy chứng nhận quyền sử dụng đất.

3. Nguồn số liệu

- Số liệu thống kê, tổng hợp của cơ quan tài nguyên và môi trường cấp huyện; Sở Tài nguyên và Môi trường tỉnh, thành phố trực thuộc trung ương;

- Các đề án, dự án về đo đạc lập bản đồ địa chính, cấp giấy chứng nhận quyền sử dụng đất và xây dựng cơ sở dữ liệu về đất đai.

